

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên  
tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Công tác Sinh viên ĐHQG-HCM,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Trưởng Khoa Y, Giám đốc Phân hiệu ĐHQG-HCM tại Tỉnh Bến Tre, các trung tâm trực thuộc ĐHQG-HCM chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM;
- Lưu: VT, CTSV.



**Huỳnh Thành Đạt**

## **QUY CHẾ**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN TẠI ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 964/QĐ-ĐHQG ngày 19 tháng 7 năm 2019  
của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)*

#### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM), bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.
2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy tại các trường đại học thành viên, khoa trực thuộc và các đơn vị được ĐHQG-HCM giao nhiệm vụ đào tạo trình độ đại học (gọi chung là cơ sở đào tạo).

##### **Điều 2. Mục đích và nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên**

###### 1. Mục đích:

Công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng của cơ sở đào tạo, nhằm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục con người phát triển toàn diện; nâng cao công tác giáo dục thái độ, bồi dưỡng đạo đức, nhân cách, phẩm chất và năng lực hoạt động xã hội cho sinh viên, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước; đảm bảo hoàn thành tâm nhĩn, sứ mạng, mục tiêu của ĐHQG-HCM và cơ sở đào tạo.

###### 2. Nguyên tắc:

- a) Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại quy chế này; đảm bảo khách quan, chính xác, công bằng, công khai.
- b) Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của sinh viên được đánh giá.
- c) Tạo điều kiện, định hướng để sinh viên rèn luyện, chủ động xây dựng kế hoạch rèn luyện.
- d) Thể hiện tính hệ thống, đảm bảo tính thống nhất, thực hiện liên thông, liên kết trong toàn ĐHQG-HCM.

e) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

g) Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các bộ phận, các đơn vị, các cấp có liên quan trong cơ sở đào tạo tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

### **Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm**

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức và thái độ tham gia học tập và nghiên cứu khoa học (tối đa 30đ);
- b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong cơ sở đào tạo (tối đa 20đ);
- c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục-thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (tối đa 25đ);
- d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (tối đa 25đ);
- e) Các nội dung cộng thêm (tối đa 10đ).

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

## **Chương II**

### **CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM**

#### **Điều 4. Đánh giá về ý thức và thái độ tham gia học tập và nghiên cứu khoa học**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức và thái độ trong học tập;
- b) Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
- c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
- d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
- e) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động liên quan đến học thuật của lớp, khoa, cơ sở đào tạo, ĐHQG-HCM;
- g) Kết quả học tập và nghiên cứu khoa học.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 30 điểm.

#### **Điều 5. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong cơ sở đào tạo**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức chấp hành chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của ngành, của ĐHQG-HCM được thực hiện trong cơ sở đào tạo;
- b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định được áp dụng trong cơ sở đào tạo;

c) Ý thức tham gia Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên. Sinh viên không tham gia học tập và sinh hoạt trong Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên sẽ bị trừ toàn bộ số điểm quy định tại điều này.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

**Điều 6. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục-thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục-thể thao;

b) Ý thức và hiệu quả tham gia xây dựng, đóng góp, quảng bá hình ảnh của cơ sở đào tạo và ĐHQG-HCM;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

**Điều 7. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;

b) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

**Điều 8. Các nội dung cộng thêm**

1. Sinh viên được cấp trung ương, tỉnh/thành phố khen thưởng hoặc được tặng Bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM, Giấy khen của Thủ trưởng cơ sở đào tạo.

2. Sinh viên có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn; khuyết tật có khó khăn về kinh tế; mồ côi cả cha lẫn mẹ có nghị lực phấn đấu vươn lên trong học tập.

3. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong cơ sở đào tạo.

4. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm. Điểm đánh giá quy định tại điều này được tính vào tổng điểm đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, nhưng không vượt quá 100 điểm.

### Chương III

## THỜI GIAN, CÁCH TÍNH KẾT QUẢ, PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

### Điều 9. Thời gian và cách tính kết quả rèn luyện

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ chính, năm học và toàn khóa học.
2. Điểm rèn luyện của học kỳ chính là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của cơ sở đào tạo.
3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ chính của năm học đó.
4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ chính của khóa học và được tính theo công thức sau:

$$R = \frac{\sum_{i=1}^N r_i}{N}$$

Trong đó:

- R là điểm rèn luyện toàn khóa.
- $r_i$  là điểm rèn luyện của các học kỳ chính.
- N là tổng số học kỳ chính có đánh giá kết quả rèn luyện.

### Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Sinh viên có kết quả rèn luyện xếp loại từ trung bình trở lên là đạt.
2. Phân loại kết quả rèn luyện:
  - a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;
  - b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;
  - c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;
  - d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;
  - e) Dưới 50 điểm: loại yếu.

### Điều 11. Phân loại sinh viên để đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.
2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.
3. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

4. Việc thực hiện đánh giá rèn luyện của sinh viên tốt nghiệp trẻ tiến độ do cơ sở đào tạo quy định, phù hợp với tình hình của đơn vị.
5. Sinh viên khuyết tật hoặc mồ côi (cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ), hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương không có khả năng tham gia hoặc không đáp ứng yêu cầu chung các hoạt động rèn luyện thì được ưu tiên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện.
6. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện, sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.
7. Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại cơ sở đào tạo quản lý chương trình thứ nhất. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì cơ sở đào tạo quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.
8. Sinh viên chương trình liên kết giữa cơ sở đào tạo trong nước và cơ sở đào tạo ngoài nước sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện theo số năm học tại cơ sở đào tạo trong nước.
9. Sinh viên chuyển trường được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở đào tạo cũ khi học tại cơ sở đào tạo mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

#### **Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do cơ sở đào tạo quy định.
2. Giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập cùng với Ban cán sự linh hoạt cách thức tổ chức họp lớp, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả. Quy trình đánh giá phải được công khai đến sinh viên.
3. Hội đồng cấp khoa xem xét, thống nhất, báo cáo Trường khoa thông qua và trình kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp cơ sở đào tạo).
4. Hội đồng cấp cơ sở đào tạo họp xét, thống nhất trình Thủ trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.
5. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên phải được công bố thông qua tài khoản sinh viên và thông báo cho sinh viên biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

#### **Điều 13. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Cơ sở đào tạo ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

2. Hội đồng cấp cơ sở đào tạo

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp cơ sở đào tạo do Thủ trưởng ký Quyết định thành lập. Văn bản hướng dẫn thực hiện thẩm quyền Hội đồng của cơ sở đào tạo phải quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn, chức năng của Hội đồng; trách nhiệm của các phòng chức năng, khoa, lớp, giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập và trách nhiệm của sinh viên trong cơ sở đào tạo.

b) Thành phần Hội đồng cấp cơ sở đào tạo bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng được Thủ trưởng ủy quyền.
- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng công tác sinh viên hoặc tương đương.
- Các ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các khoa, phòng chức năng có liên quan, đại diện Đoàn thanh niên và Hội sinh viên.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp cơ sở đào tạo:

- Tham mưu, tư vấn cho Thủ trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ trưởng.
- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, đề nghị Thủ trưởng công nhận.

3. Hội đồng cấp khoa

Thẩm quyền thành lập, thành phần và nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa do Thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định.

#### **Điều 14. Sử dụng kết quả**

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học và toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của cơ sở đào tạo.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học có thể được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập hoặc theo hình thức giấy chứng nhận kết quả rèn luyện do cơ sở đào tạo cấp và lưu trong hồ sơ của sinh viên khi tốt nghiệp ra trường.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên làm căn cứ để xét tốt nghiệp theo quy định tại Quy chế đào tạo của ĐHQG-HCM; được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, hoạt động giao lưu và trao đổi

sinh viên quốc tế; xét thôi học, ngừng học; xét lưu trú ký túc xá; xét giải quyết việc làm thêm; xét miễn giảm chi phí, dịch vụ và sinh hoạt trong ký túc xá và các ưu tiên khác tùy theo quy định của cơ sở đào tạo.

4. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được cơ sở đào tạo xem xét biểu dương, khen thưởng và đề nghị tặng Bằng khen Giám đốc ĐHQG-HCM theo quy định tại Quy chế Thi đua, khen thưởng và Kỷ luật học sinh, sinh viên ĐHQG-HCM.

5. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu trong hai học kỳ chính liên tiếp lần thứ nhất thì xem xét kỷ luật ở mức độ cảnh cáo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu hai học kỳ chính liên tiếp lần thứ hai sẽ bị buộc thôi học.

#### **Điều 15. Quyền khiếu nại**

Sinh viên có quyền khiếu nại lên các phòng chức năng hoặc Thủ trưởng cơ sở đào tạo nếu thấy công tác đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, cơ sở đào tạo có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật về khiếu nại.

### **Chương V**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 16. ĐHQG-HCM**

1. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên ở các cơ sở đào tạo.

2. Giao Ban Công tác Sinh viên tham mưu, giúp việc cho Giám đốc ĐHQG-HCM, làm đầu mối phối hợp với các ban chức năng và các trung tâm trực thuộc thực hiện công tác nâng cao hiệu quả đánh giá rèn luyện sinh viên trong ĐHQG-HCM.

#### **Điều 17. Cơ sở đào tạo**

1. Thủ trưởng các cơ sở đào tạo ban hành văn bản quy định thực hiện quy chế này và khung tiêu chí đánh giá chi tiết phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị, với kế hoạch học tập, rèn luyện của sinh viên từng năm, phát huy tính chủ động, khả năng lập kế hoạch và thể mạnh cá nhân sinh viên trong việc đăng ký rèn luyện; Hàng năm, kiểm tra, đánh giá và sửa đổi bổ sung kịp thời cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

2. Đánh giá hàng năm, tạo điều kiện để sinh viên xếp loại rèn luyện từ trung bình trở xuống được cải thiện kết quả rèn luyện.

3. Đánh giá, đề xuất điều chỉnh, sửa đổi những nội dung phù hợp với thay đổi của thực tiễn.

4. Công nhận kết quả hoạt động rèn luyện của sinh viên khi tham gia các hoạt động của cơ sở đào tạo thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM và tại Ký túc xá ĐHQG-HCM. Khung điểm đánh giá được tính tương đương với các tiêu chuẩn, tiêu chí quy định tại chính đơn vị.




5. Tạo điều kiện để sinh viên trong hệ thống ĐHQG-HCM được tham gia các hoạt động rèn luyện theo đăng ký của sinh viên.

6. Cơ sở đào tạo đánh giá, tổng kết và báo cáo công tác thực hiện Quy chế này về ĐHQG-HCM qua Ban Công tác Sinh viên trước ngày 01/10 hàng năm.

**Điều 18. Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG-HCM**

1. Cấp giấy chứng nhận hoặc xác nhận đối với sinh viên tham gia các hoạt động rèn luyện tại Ký túc xá ĐHQG-HCM.

2. Phối hợp với cơ sở đào tạo trong công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên. 

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Huỳnh Thành Đạt**